

ĐIỂM NÀY CÓ G? SAI SÓT TH? LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI R? C Ụ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PH?NG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ T16XDD

TÊN HỌC PHẦN: CƠ HỌC ĐẤT

M? H Ọ C PHẦN : MEC - 316

HỌC KỲ

TÍNH CHỈ

LẦN THI

3

2

2

Ngày thi: 18/03/2012

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
					15			15		15			55	100			
1	152210247	ĐẶNG SĨ	TRỌNG	T16XDD1	6			0		5			LP	0.0	Khăng		
2	168211987	PHẠM NGỌC	CÔNG	T16XDD1	0			0		0			LP	0.0	Khăng		
3	168211989	NGUYỄN CAO	CƯỜNG	T16XDD1	8			7.5		8			3	0.0	Khăng		
4	168211990	NGUYỄN VĂN	DUNG	T16XDD1	8			7		6			0.5	0.0	Khăng		
5	168211993	PHẠM VIỆT	HẢI	T16XDD1	0			0		0			LP	0.0	Khăng		
6	168211994	ĐOÀN CÔNG	HẢI	T16XDD1	8			8		7			2	0.0	Khăng		
7	168211998	PHẠM VĂN	HẠNH	T16XDD1	10			6.5		7.5			4	5.8	Nằm pháy Tầm		
8	168212015	BÙI VĂN	MINH	T16XDD1	8			7		6			4	5.4	Nằm pháy Bấu		
9	168212022	NGUYỄN SỸ	NGUYỄN	T16XDD1	7			5		7			2	0.0	Khăng		
10	168212025	ĐẶNG VĂN	NHÂN	T16XDD1	6			8.5		7			0.5	0.0	Khăng		
11	168222077	BÙI NGUYỄN HỒNG	HẢI	T16XDD1	0			0		0			LP	0.0	Khăng		
12	168212033	V? MINH	QUỐC	T16XDD2	9			7		7			5	6.2	Sầu pháy Hai		
13	168212034	HÀ TÂN	QUỐC	T16XDD2	5			7.5		6			0.5	0.0	Khăng		
14	168212050	NGUYỄN CÔNG	TRÔI	T16XDD2	7			0		7			1	0.0	Khăng		

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU				
STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	3	21%	
2	Số sinh viên nợ	11	79%	
TỔNG CỘNG :		14	100%	

LẬP BẢNG

KIỂM TRA

(k? và ghi r? họ tên)

Nguyễn Kim Đức

L?NH ĐẠO KHOA

PH?NG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH

(k? và ghi r? họ tên)

ThS. Nguyễn Quốc Lâm

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 04 năm 2012

ThS. Nguyễn Hữu Phú